

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐS
TỈNH THANH HÓA**
Số: 08/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
ĐS, ngày 05 tháng 06 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐS, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ đơn khởi kiện về “tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Ngân hàng **CSXH**.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng **CSXH** và ông Phan Doãn **TR**, bà Lê Thị **NG**

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về “tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Ngân hàng **CSXH**;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 05 năm 2023 của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: Ngân hàng **CSXH**.

Địa chỉ trụ sở: Số **M** phố **LD**, phường **HL**, quận **HM**, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết **TH** – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Dương Quyết **TH** ăng:

Ông Đặng Ngọc **H** – Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng **CSXH** huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đặng Ngọc **H**: Bà Lê Thị **NA** – Cán bộ tín dụng Phòng giao dịch Ngân hàng **CSXH** huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hóa (*văn bản ủy quyền ngày 10/5/2023*)

Bị đơn:

- Bà Lê Thị **NG** - Sinh năm 1981.
- Ông Phan Doãn **TR** – Sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Thôn **VK**, xã **ĐK**, huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phan Doãn **TR**: Bà Lê Thị **NG** (*là vợ ông TR, văn bản ủy quyền ngày 10/5/2023*)

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 05 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án .

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 05 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về tiền vay:

Ông Phan Doãn **TR** và bà Lê Thị **NG** đang có nợ Ngân hàng **CSXH** với những khoản tiền như sau:

+ Nợ món vay thứ nhất: Ngày 31/07/2014, theo chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, mã món vay là 6600000702106909 số tiền gốc là 12.000.000đ (*mười hai triệu đồng*), lãi suất 0,8%/tháng, đến ngày 15/03/2023, gia đình bà **NG**, ông **TR** còn nợ ngân hàng **CSXH** đối với món vay này là 7.040.000đ (*bảy triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng*) tiền gốc và 3.491.000đ (*ba triệu bốn trăm chín mươi một nghìn đồng*) tiền lãi.

+ Nợ món vay thứ hai: Ngày 06/09/2015 theo chương trình vay hộ mới thoát nghèo, , mã món vay là 6600000705447330 số tiền gốc là 30.000.000đ (*ba mươi triệu đồng*), lãi suất 0,6875%/tháng, đến ngày 15/03/2023, gia đình bà **NG**, ông **TR** còn nợ ngân hàng **CSXH** đối với món vay này là 28.500.000đ (*hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền gốc và 9.565.000đ (*chín triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) tiền lãi.

Tổng số tiền nợ gốc là 35.540.000đ (*ba mươi lăm triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*), tổng số tiền nợ lãi là 13.056.000đ (*mười ba triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng*). Tổng cả gốc và lãi là 48.596.000đ (*bốn mươi tám triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng*).

- Về phương thức trả nợ:

Ngân hàng **CSXH** và bà **NG**, ông **TR** thống nhất: Bà **NG** và ông **TR** tiếp tục thực hiện 02 hợp đồng vay nợ Ngân hàng **CSXH** với phương thức trả nợ là trả mỗi tháng 1.000.000đ (*một triệu đồng*) vào ngày 11 hàng tháng kể từ ngày 11/06/2023 cho đến khi tất toán 02 hợp đồng vay nợ Ngân hàng **CSXH** trên, ưu tiên trả nợ gốc trước (*trong đó ưu tiên trả phần gốc đối với món vay chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn mã món vay số 6600000702106909 trước*), bà **NG** và ông **TR** phải trả lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng đối với số tiền gốc chưa thanh toán được.

Nếu trong quá trình trả nợ mà bà **NG**, ông **TR** vi phạm bất kỳ một kỳ thanh toán nào thì Ngân hàng **CSXH** có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số nợ còn lại.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật, nếu Ngân hàng CSXH có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng bà NG, ông TR còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện **ĐS**;
- Chi cục THADS huyện **ĐS**;
- Lưu Hồ sơ hòa giải, đối thoại.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tân